

96/1138



Cadigesic 325mg chai: 132x50mm

Công thức:

Mỗi viên nén chứa:

Paracetamol.....325mg.

Tá dược v.d.....1 viên.

Composition:

Each tablet contains:

Paracetamol.....325mg.

Excipients q.s.....1 tablet.

Chỉ định, chống chỉ định, liều dùng, cách dùng:

Xem tờ hướng dẫn sử dụng đính kèm.

Indications, contra indications, dosage, administration:

Please refer to enclosed package insert.

Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH US PHARMA USA

Lô B1-10, đường D2, Khu Công Nghiệp Tây Bắc Củ Chi, Tp.HCM.



GMP-WHO

CADIGESIC
PARACETAMOL
325mg

Điều kiện bảo quản:

Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Storage:

In a cool and dry place, below 30°C, protect from direct sunlight.

Tiêu chuẩn: Nhà sản xuất.

Specification: Manufacturer.

Để xa tầm tay trẻ em - Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng

Keep out of reach of children - Read the package insert carefully before use.

SDK (Reg. No.):

Số lô SX (Batch No.):

Ngày SX (Mfd.):

Hạn dùng (Exp.):

Manufacturer: US PHARMA USA CO., LTD

Lot B1-10, D2 Street, Tay Bac Cu Chi Industrial Zone, HCMC.

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT

Lần đầu: 18/01/2013





CADIGESIC 325mg

Viên nén bao phim Paracetamol 325 mg

Thành phần

Mỗi viên nén bao phim chứa:

Paracetamol 325,00 mg

Tá dược: Lactose, Tinh bột ngô, Microcrystalline cellulose M101, Polyvinyl pyrrolidon (PVP) K30, Natri starch glycolat, Magnesi stearat, Talc, Hydroxypropylmetyl cellulose(HPMC) 606, Titan dioxyd (Ti₂O), Polyethylen glycol 6000.

Phân loại

CADIGESIC là thuốc giảm đau, hạ sốt.

Chỉ định

- Giảm đau, hạ sốt.
- Điều trị làm giảm các triệu chứng sốt, đau nhức như nhức đầu, đau răng, đau nhức do cảm cúm, đau sau khi tiêm ngừa hay nhổ răng, đau do hành kinh, đau họng đau nhức cơ xương, đau do viêm khớp.
- Paracetamol là thuốc thay thế salicylat để giảm đau nhẹ và hạ sốt.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng. Nếu cần biết thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sĩ.

Liều và đường dùng

Liều dùng và thời gian dùng thuốc cho từng trường hợp cụ thể theo chỉ định của Bác sĩ điều trị. Liều dùng thông thường như sau:

- Người lớn: Dùng 1 – 2 viên/lần, cứ 4-6 giờ một lần khi cần, không quá 4 g 1 ngày. Trong trường hợp suy thận, khoảng cách này là 4 – 8 giờ tùy theo mức độ suy thận.
- Trẻ em từ 8 – 12 tuổi: 1 viên/lần, cứ 4-6 giờ một lần khi cần, không quá 4 viên/ngày.

Cách dùng

CADIGESIC được dùng để uống.

Chống chỉ định

- Chống chỉ định với bệnh nhân quá mẫn cảm với paracetamol.
- Bệnh nhân nhiều lần thiếu máu.
- Người bệnh thiếu hụt glucose – 6 – phosphat dehydrogenase.
- Chống chỉ định trong trường hợp viêm gan tiến triển nặng.

Thận trọng

Không được dùng paracetamol để điều trị giảm đau quá 10 ngày ở người lớn hoặc quá 5 ngày ở trẻ em nếu không có chỉ định của bác sĩ.

Không nên cho trẻ em quá 5 liều paracetamol để giảm đau hoặc hạ sốt trong vòng 24 giờ

Không dùng paracetamol cho người lớn và trẻ em để tự điều trị sốt cao (trên 39,5°C), sốt kéo dài trên 3 ngày, hoặc sốt tái phát, trừ khi do thầy thuốc hướng dẫn

Phải dùng paracetamol thận trọng ở người bệnh có thiếu máu từ trước, vì chứng xanh tím có thể không biểu lộ rõ, mặc dù có những nồng độ cao nguy hiểm của methemoglobin trong máu.

Phụ nữ mang thai

Thận trọng cho phụ nữ mang thai. Chỉ dùng khi thật cần thiết.

Thời kỳ cho con bú

Không thấy có tác dụng không mong muốn ở trẻ nhỏ bú mẹ

Bệnh nhân suy gan, thận

Dùng thận trọng với người bị suy giảm chức năng gan hoặc thận.

Lái xe và vận hành máy móc: Không ảnh hưởng



Tương tác thuốc

Rượu: Uống quá nhiều và dài ngày làm tăng nguy cơ gây độc gan.

Các tương tác khác : giảm hấp thu muối sắt, các ester ampicillin.

Tác dụng phụ

Các tác dụng phụ thường nhẹ và có thể hồi phục sau khi ngưng dùng thuốc.

Trên da: hiếm khi phát ban hoặc ngứa, thường là ban đỏ hoặc mề đay nhưng đôi khi nặng hơn và có thể kèm theo sốt do thuốc và thương tổn niêm mạc.

Trong một số ít trường hợp riêng lẻ, paracetamol đã gây giảm bạch cầu trung tính, giảm tiểu cầu và giảm toàn thể huyết cầu.

Quá liều và cách xử trí:

Nhiễm độc paracetamol có thể do dùng một liều độc duy nhất, hoặc do uống lặp lại liều lớn paracetamol (ví dụ, 7,5 - 10 g mỗi ngày, trong 1 - 2 ngày), hoặc do uống thuốc dài ngày. Buồn nôn, nôn, và đau bụng thường xảy ra trong vòng 2 - 3 giờ sau khi uống liều độc của thuốc. Methemoglobin - máu, dẫn đến chứng xanh tím da, niêm mạc và móng tay. Khi bị ngộ độc nặng, ban đầu có thể có kích thích hệ thần kinh trung ương, kích động, và mê sảng. Tiếp theo có thể là ức chế hệ thần kinh trung ương; sưng sờ, hạ thân nhiệt; mệt lả; thở nhanh, nông; mạch nhanh, yếu, không đều; huyết áp thấp; và suy tuần hoàn.

Trong trường hợp quá liều hoặc trẻ em uống nhầm thuốc, chuyển ngay bệnh nhân đến trung tâm Y tế gần nhất và mang theo toa thuốc này.

Thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

Xử trí cấp cứu

- Rửa dạ dày.
- Dùng thuốc giải độc N-Acetylcystein dạng tiêm tĩnh mạch (hoặc dạng uống nếu không có dạng tiêm).

Dạng trình bày

Chai 200 viên

Tiêu chuẩn

Tiêu chuẩn cơ sở.

Hạn dùng

36 tháng kể từ ngày sản xuất

Bảo quản

Nơi khô thoáng, nhiệt độ dưới 30°C, tránh ánh sáng.

Để thuốc xa tầm tay trẻ em.

Nhà Sản xuất

Công Ty TNHH US Pharma USA

Lô B1 - 10, Đường D2, Khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh - Việt Nam.

Mọi thắc mắc và thông tin chi tiết, xin liên hệ về số điện thoại 08-38230108



PHÓ CỤC TRƯỞNG
Nguyễn Văn Thanh